

TextBox: Khái niệm & Công dụng

Khái niệm

TextBox là một control (điều khiển) cơ bản và quan trọng trong lập trình Windows Forms.

Nó cung cấp một ô cho phép người dùng **nhập (input)** hoặc **hiển thị (display)** một chuỗi văn bản (text).

Đây là phương tiện chính để thu thập dữ liệu từ người dùng (như tên, email) hoặc hiển thị thông tin văn bản cho họ.

Công dụng chính

→ Thu thập Dữ liệu:

Cho phép người dùng nhập thông tin như tên đăng nhập, mật khẩu (**PasswordChar**), địa chỉ...

→ Hiển thị Thông tin:

Hiển thị dữ liệu văn bản cho người dùng xem, thường ở chế độ chỉ đọc (**ReadOnly**) như log, mô tả...

→ Chỉnh sửa Văn bản:

Cho phép người dùng chỉnh sửa nội dung (đơn dòng hoặc đa dòng - **MultiLine**), ví dụ như một trường ghi chú.

Một số thuộc tính TextBox thường gặp

Thuộc tính	Tác dụng
Text	Lấy hoặc thiết lập nội dung văn bản (chuỗi string) bên trong control.
MultiLine	Cho phép TextBox hiển thị văn bản trên nhiều dòng (khi giá trị là true).
PasswordChar	Ký tự dùng để che giấu văn bản khi nhập (ví dụ: '*').
ReadOnly	Ngăn người dùng thay đổi văn bản (khi giá trị là true).
MaxLength	Giới hạn số lượng ký tự tối đa mà người dùng có thể nhập vào.
ScrollBars	Thêm thanh cuộn (dọc, ngang, hoặc cả hai) khi nội dung vượt quá kích thước.

Phương thức & Sự kiện chính

Phương thức (Methods)

Clear()

Xóa toàn bộ nội dung văn bản.

Focus()

Di chuyển con trỏ (focus) vào TextBox.

AppendText(text)

Thêm văn bản vào cuối nội dung.

SelectAll()

Chọn (bôi đen) toàn bộ văn bản.

Sự kiện (Events)

TextChanged

Kích hoạt khi nội dung **Text** thay đổi.

Enter

Kích hoạt khi control nhận được focus.

Validating

Kích hoạt khi control đang mất focus, cho phép kiểm tra (validate) dữ liệu trước khi rời đi.

KeyPress

Kích hoạt khi người dùng nhấn phím (dùng để xác thực).